

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vương Đức Phụng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Siu Tơ Lul** và ông **Mai Văn Thiên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Hiền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thế Bằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm- trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai và điểm cầu thành phần Công an huyện S xét xử sơ thẩm công khai (theo hình thức trực tuY) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 23/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 08/6/2023 đối với bị cáo:

Bùi Xuân K (Tên gọi khác: K S1), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1989 tại S, Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân S1 và bà Phan Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; Tiền sự: 02. Ngày 26/4/2022, bị Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số:0000075/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 21/06/2022, bị Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0000101/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt số tiền 2.500.000 đồng; nhân thân: Ngày 04/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo bản án số: 12/2010/HSST, bị can đi chấp hành án tại Trại giam Gia Trung đến ngày 03/02/2011 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống và đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 09/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

*** Bị hại:**

- Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Mai Xuân R, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn Tok Róh, xã Ia Blang, huyện S, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Lại Văn T1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phan Hồng Q (tên gọi khác: Tùng), sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 27/01/2023, nam thanh niên tên T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter (không nhớ biển kiểm soát, xe của T) chở Bùi Xuân K về nhà của T thuộc xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai để chơi, trên đường đi K bàn bạc và thống nhất với T tìm cây Hoa Mai của người dân để trộm cắp, T đồng ý. Khi đi đến nhà anh Lại Văn T1 (sinh năm: 1972, trú tại thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông) thấy có 01 cây Hoa Mai trước nhà, nhưng K và T chưa trộm cắp ngay. Mà K và T về nhà của T, đến khoảng 03 giờ, ngày 28/01/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter chở Bùi Xuân K đi đến nhà anh Lại Văn T1, thuộc thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, K và T đi bộ vào trộm cắp cây Hoa Mai trên, sau khi trộm cắp được cây Hoa Mai, T điều khiển xe mô tô chở K ngồi phía sau ôm cây Hoa Mai chở đến nhà Phan Hồng Q (sinh ngày: 23/3/1983, trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S), lúc này Q đã ngủ nên K để cây Hoa Mai tại hàng rào và cùng T tiếp tục đi trộm cắp. Khi cả hai đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị Hải Y (sinh năm: 1969, chỗ ở: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S) phát hiện tại bồn hoa ngoài hàng rào của gia đình chị Y có cây Hoa Mai, thấy vậy T dừng xe lại, K và T vào trộm cắp cây Hoa Mai trên. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở K ngồi phía sau ôm cây Hoa Mai vừa trộm cắp được đến nhà Phan Hồng Q và để cây Hoa Mai tại hàng rào. T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở K đi tìm cây Hoa Mai để trộm cắp, khi đến nhà anh Mai Xuân R (sinh năm: 1969, trú tại: Thôn Tok Rok, xã IaBlang, huyện S) thấy có 01 cây Hoa Mai trồng trong chậu, để trước nhà, thấy vậy K vào trộm cắp cây Hoa Mai trên, sau khi trộm cắp cây Hoa Mai T điều khiển xe mô tô chở K ngồi phía sau ôm cây Hoa Mai đến nhà Phan Hồng Q và để cây Hoa Mai tại hàng rào. Sau đó K và T về nhà của K thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn S, huyện S chơi, đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T cùng K đến nhà Phan Hồng Q để bán cây

Hoa Mai, khi K và T gặp Q thì Q hỏi nguồn gốc của 03 (ba) cây Hoa Mai trên, T nói cây Hoa Mai của nhà trồng nên Q đồng ý mua với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng), số tiền trên K và T đã S1 dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Bùi Xuân K nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đến Công an huyện S đầu thú, khai nhận T1 bộ hành vi phạm tội. (Lời khai của bị can tại các bút lục: 109-123; 248-249; Lời khai của các bị hại tại các bút lục: 126-129; 135-137; 265-266; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 141-146...)

Đối với nam thanh niên tên T, qua lời khai của Bùi xuân K, thì K và T vừa quen biết nhau được 03-04 tháng, K không biết họ tên, tuổi, nơi thường trú cụ thể của T. Sau đó Cơ quan CSĐT Công an huyện S và Chư Prông xác minh xác định tên là Hồ Khẩu T (sinh năm: 1990, trú tại Thôn 2, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai), nhưng hiện tại Hồ Khẩu T không có mặt tại địa phương, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện S và huyện Chư Prông chưa làm việc và lấy lời khai được với Hồ Khẩu T. (BL 81,82, 103)

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS, ngày 07/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện S kết luận:

- 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vanh gốc 18cm, chiều cao của cây 1,7m, tán cây đã bị cắt (Cây Hoa Mai mua và trồng từ năm 2017). Tại thời điểm định giá ngày 28/01/2023, có giá trị là: 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) (cây Hoa mai của gia đình anh Mai Xuân R).

- 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vanh gốc 37cm, chiều cao của cây 2,7m, tán cây rộng 1,6m (Cây Hoa Mai mua và trồng từ năm 2020). Tại thời điểm định giá ngày 28/01/2023, có giá trị là: 3.733.000đ (Ba triệu bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng) (Cây Hoa mai của chị Nguyễn Thị Hải Y). (BL39-40)

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 02 cây Hoa mai trên là: 4.633.000đ (Bốn triệu, sáu trăm, ba mươi ba nghìn đồng).

Ngày 13/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Prông ra Yêu cầu định giá tài sản số: 16/YC-ĐTTH, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chư Prông định giá tài sản bị chiếm đoạt vào ngày 28/01/2023 trong vụ án trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐGTS, ngày 30/3/2023, Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chư Prông kết luận:

- 01 cây Hoa Mai thực sinh có đặc điểm cao 2m, một thân, chu vi gốc 37cm, được trồng trong chậu từ năm 2019, cây chưa cắt ghép. Tại thời điểm định giá ngày 28/01/2023, có giá trị là: 2.500.000đ (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng) (Cây Hoa mai của anh Lại Văn T1). (BL179-182).

Như vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 03 lần trên là: 7.133.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện S và Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Prông đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả cho chủ sở hữu hợp pháp gồm:

- 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vanh gốc 18cm, chiều cao của cây 1,7m, tán cây đã bị cắt, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Mai Xuân R. Anh R đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vanh gốc 37cm, chiều cao của cây 2,7m, tán cây rộng 1,6m, cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Hải Y. Chị Y đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

- 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm cao 2m, một thân, chu vi gốc 37cm, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lại Văn T1. Anh T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật. (BL106-108, 227-228).

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Hải Y, anh Mai Xuân R, Lại Văn T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Bùi Xuân K và T bán 03 cây Hoa Mai cho Phan Hồng Q (sinh năm: 1983, trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S). Số tiền trên K và T S1 dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên, Phan Hồng Q không yêu cầu K và T đền bù số tiền trên. Nên không xem xét.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Bùi Xuân K (tên gọi khác: K S1) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Xuân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Xuân K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tài sản bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, buộc bị cáo phải nộp: 200.000đ án phí HSST theo quy định.

Đối với nam thanh niên tên T, qua lời khai của bị can Bùi xuân K, vào ngày 28/01/2023, K và T đã bàn bạc, thống nhất với nhau đi tìm cây Hoa Mai của người dân để trộm cắp, mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, K và T vừa quen biết nhau được 03-04 tháng, K không biết họ tên, tuổi, nơi thường trú cụ thể của T. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện S và huyện Chư Prông tiến hành điều tra, xác minh, xác định tên là Hồ Khậy T (sinh năm: 1990, trú tại Thôn 2, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại xã Ia Phìn, huyện

Chư Prông, tỉnh Gia Lai), hiện tại Hồ Khắ T không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy tìm Hồ Khắ T, nhưng hiện tại chưa truy tìm được. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện S và Chư Prông chưa làm việc được với Hồ Khắ T.

Hiện tại chỉ có một lời khai duy nhất của bị can Bùi Xuân K xác định: Vào ngày 28/01/2023, T và K cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản 03 cây Hoa Mai. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Bùi Xuân K và T thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản trên, nên chưa đủ tài liệu, chứng cứ để ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hồ Khắ T. Do đó, đối với hành vi của Hồ Khắ T, Cơ quan CSĐT Công an huyện S tiếp tục thu thập tài liệu chứng cứ để xử lý sau. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Jupiter (không nhớ biển kiểm soát, xe của T) chở Bùi Xuân K đi Trộm cắp tài sản, nhưng hiện tại chưa làm việc được với T, chưa thu giữ được xe, do đó chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện S, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Phan Hồng Q (sinh năm: 1983, trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S), khi Bùi Xuân K và T đến bán 03 cây Hoa Mai, T nói cây Hoa Mai của nhà trồng nên Q đồng ý mua. Khi mua 03 cây Hoa Mai Phan Hồng Q không biết tài sản do K và T trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 28/01/2023, Bùi Xuân K và nam thanh niên tên T (chưa xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ) có hành vi lén lút 03 lần thực hiện việc trộm cắp tài sản gồm: 01 cây Hoa Mai, có giá trị 2.500.000 đồng của anh Lại Văn T1, thuộc Thôn Đoàn Kết, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai; 01 cây Hoa Mai, có giá trị là: 3.733.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hải Y, thuộc Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S và 01 cây Hoa Mai, có giá trị 900.000 đồng của anh Mai Xuân R, thuộc Thôn

Tok Rok, xã IaBlang, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt của 03 lần trên là: 7.133.000 đồng.

Hành vi đó của bị cáo Bùi Xuân K đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Xuân K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi bị Cơ quan công an phát hiện, bị cáo đã tự nguyện ra trình diện và khai báo về hành vi phạm tội của mình; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 04/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù giam về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo bản án số: 12/2010/HSST, bị can đi chấp hành án tại Trại giam Gia Trung đến ngày 03/02/2011 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống và đã được xóa án tích.

Bị cáo có 02 tiền sự cụ thể: Ngày 26/4/2022, bị Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số:0000075/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 21/06/2022, bị Công an huyện S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số:0000101/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt số tiền 2.500.000 đồng. Tiếp tục vào ngày 28/01/2023 cùng đồng bọn có hành vi trộm cắp tài sản tại thị trấn S, xã Ia Blang, huyện S và xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai với ba lần thực hiện hành vi phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm và bị trừng trị nhưng do tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, có hai tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân mà còn tỏ ra coi thường pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Chính vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tài sản bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với nam thanh niên tên T, qua lời khai của bị can Bùi xuân K, vào ngày 28/01/2023, K và T đã bàn bạc, thống nhất với nhau đi tìm cây Hoa Mai của người

dân để trộm cắp, mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, K và T vừa quen biết nhau được 03-04 tháng, K không biết họ tên, tuổi, nơi thường trú cụ thể của T. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện S và huyện Chư Prông tiến hành điều tra, xác minh, xác định tên là Hồ Khậy T (sinh năm: 1990, trú tại Thôn 2, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại xã Ia Phìn, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai), hiện tại Hồ Khậy T không có mặt tại địa phương, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy tìm Hồ Khậy T, nhưng hiện tại chưa truy tìm được. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện S và Chư Prông chưa làm việc được với Hồ Khậy T.

Hiện tại chỉ có lời khai duy nhất của bị can Bùi Xuân K xác định: Vào ngày 28/01/2023, T và K cùng thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản 03 cây Hoa Mai. Ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Bùi Xuân K và T thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản trên, nên chưa đủ tài liệu, chứng cứ để ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hồ Khậy T. Do đó, đối với hành vi của Hồ Khậy T, Cơ quan CSĐT Công an huyện S tiếp tục thu thập tài liệu chứng cứ để xử lý sau. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Phan Hồng Q (sinh năm: 1983, trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S), khi Bùi Xuân K và T đến bán 03 cây Hoa Mai, T nói cây Hoa Mai của nhà trồng nên Q đồng ý mua. Khi mua 03 cây Hoa Mai Phan Hồng Q không biết tài sản do K và T trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Nguyễn Thị Hải Y, anh Mai Xuân R, Lại Văn T1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Bùi Xuân K và T bán 03 cây Hoa Mai cho Phan Hồng Q (sinh năm: 1983, trú tại Tổ dân phố 5, thị trấn S, huyện S). Số tiền trên K và T S1 dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên, Phan Hồng Q không yêu cầu K và T đền bù số tiền trên. Tại phiên tòa anh Q vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và tại đơn anh vẫn giữ nguyên ý kiến của mình nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Jupiter (không nhớ biển kiểm soát, xe của T) chở Bùi Xuân K đi Trộm cắp tài sản, nhưng hiện tại chưa làm việc được với T, chưa thu giữ được xe, do đó chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan CSĐT Công an huyện S, tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với ba cây Hoa Mai và K và đồng bọn đã trộm cắp gồm: 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vành gốc 18cm, chiều cao của cây 1,7m, tán cây đã bị cắt; 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm đường vành gốc 37cm, chiều cao của cây 2,7m, tán cây rộng 1,6m; 01 (Một) cây Hoa Mai, có đặc điểm cao 2m, một thân, chu vi gốc 37cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã xử lý theo thẩm

quyền; các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân K (tên gọi khác: K S1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/02/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Trần Xuân K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2023), bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa là kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Đức Phụng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Siu Tư Lul

Mai Văn Thiên

Vương Đức Phụng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Đức Phụng

